

Bản án số: 40/2020/HS-PT
Ngày: 18/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các thẩm phán:

Ông Lê Thành Văn

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 411/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Trần Ngọc Bảo A và đồng phạm.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Ngọc Bảo A; sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 224/5 Tổ 136, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn C và bà Bạch Thị Phụng H; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 28 tháng 11 năm 2017. Vắng mặt.

2. Trần Minh T (tên gọi khác: Quậy); sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 2/35C Ấp 1, xã Đ, huyện H, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị L; tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 82/2011/HSST ngày 10 tháng 6 năm 2011,

chấp hành xong hình phạt tù ngày 21 tháng 01 năm 2016; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 28 tháng 11 năm 2017. Vắng mặt.

3. Trần Văn C; sinh năm 1989 tại thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: Khu vực Tân Thạnh, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Nhà không số, Tổ 138, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; con ông Trần Văn Q và bà Lương Thị M; có vợ là bà Huỳnh Thị Mỹ Linh và có 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 28 tháng 11 năm 2017. Vắng mặt.

4. Nguyễn Thanh P; sinh ngày 04 tháng 4 năm 2001 tại tỉnh Trà Vinh (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 7 tháng 22 ngày); nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã Long S, huyện C, tỉnh T; nơi cư trú: Số 291/5M, Tổ 138, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Nhựt S và bà Tăng Thị C; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 28 tháng 11 năm 2017 đến ngày 31 tháng 8 năm 2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh P:* Luật sư Đoàn Trọng Nghĩa, Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Trong vụ án còn có một số người tham gia tố tụng khác gồm đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26 tháng 11 năm 2017, Trần Ngọc Bảo A điều khiển xe gắn máy hiệu Dream biển số 54Y8-0439 chở Trần Văn C và Trần Minh T đến ăn uống tại quán ốc Huyền số 68/4 đường Trịnh Thị Miếng, ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi vào quán, nhóm của Bảo A ngồi gần bàn của nhóm bà Lê Thị Như Trâm, ông Nguyễn Minh Đại, ông Nguyễn Minh Tâm, ông Nguyễn Bé Tý, bà Nguyễn Hồng Hải và ông Nguyễn Anh Vũ.

Trong lúc ăn uống, Thành đi vệ sinh nhưng do bà Trâm đang ở trong phòng vệ sinh nên T gõ cửa thì hai người xảy ra tranh cãi. Bà Trâm ra bàn kể lại sự

việc cho nhóm bà nghe. Lúc này, C nghe nhóm bà Trâm nói: “Nhìn ba thằng ngồi bàn kế bên thấy ghét”, còn T thấy ông Đại đứng lên cầm điện thoại nói chuyện liên tục, T nghĩ rằng ông Đại đang gọi người đến đánh nhóm mình nên T và C nói Bảo A về nhà lấy hung khí để đánh nhóm của bà Trâm. Sau đó, T tính tiền rồi cùng C đi ra trước cửa quán đứng chờ. Còn Bảo A thì lấy xe chạy về nhà của ông Hồng Chôi Phạt (là bạn của Bảo A) tại phòng trọ số 26, nhà số 291/5M ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn mượn 01 con dao băm, Bảo A không nói là mượn dao dùng vào mục đích gì. Sau khi mượn con dao của ông Phạt, Bảo A sang phòng trọ số 25 của Nguyễn Thanh P (cùng địa chỉ nhà trọ với ông Phạt) nói P đưa 02 con dao tự chế mà Bảo A đã gửi cho P trước đó; P hỏi lý do lấy dao thì Bảo A nói C, T đang có xích mích với người khác tại quán ốc Huyền, rồi hỏi P là có thêm người nào nữa không; P dẫn Bảo A sang phòng trọ kế bên gặp Lưu Văn Hiệp, Bảo A rủ Hiệp, P đến quán ốc Huyền để đánh nhóm người có xích mích với C, T và Hiệp, P đồng ý. Bảo A nói P, Hiệp chỉ đứng bên ngoài quán đợi để Bảo A, C, T vào quán đánh rồi đi ra cho P, Hiệp chở về.

Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, Bảo A chạy xe gắn máy hiệu Dream biển số 54Y8-0439 mang theo con dao băm, còn P điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 60M8-1283 chở Hiệp ngồi sau đề lên cán 02 con dao tự chế cùng chạy đến quán ốc Huyền.

Khi chạy đến gần quán ốc Huyền, Bảo A và P thấy T, C đang đi vào một quán cơm (cách quán ốc Huyền khoảng 20m) nên cùng chạy đến dừng xe bên kia đường đối diện quán cơm. Sau đó, Bảo A chạy xe qua quán cơm gặp C, T và nói thấy có 03 thanh niên đi trên một xe gắn máy hiệu Dream chạy đến quán ốc Huyền rồi quay xe lại chạy về hướng của C, T khi C, T đi vào quán cơm. Nghi ngờ 03 thanh niên này là đồng bọn do nhóm của bà Trâm gọi đến nên C, T chạy qua chỗ P, Hiệp đang đứng. Thấy C, T chạy đến, P liền nhòm người lên để C, T mỗi người lấy một con dao tự chế trên yên xe. Sau đó, C, T cùng Bảo A chạy bộ về hướng chợ Thới Tứ để đuổi theo 03 thanh niên đi trên xe Dream. Nhưng do đuổi không kịp nên Bảo A quay lại quán ốc Huyền, còn C, T đi lại chỗ P, Hiệp đang đứng để P lấy xe Wave chở đến dừng trên lề đường cách hông phải quán ốc Huyền khoảng hơn 01m, còn Hiệp thì chạy qua lấy xe Dream của Bảo A đang dựng trước quán cơm rồi chạy đến dừng cạnh xe của P.

Lúc này khoảng 21 giờ 20 phút, Thành, C cầm dao tự chế, Bảo A cầm dao băm chạy bộ vào quán ốc Huyền đến bàn của nhóm bà Trâm chém loạn xạ. Trong đó, Thành chém 01 nhát hướng từ trên xuống trúng vào đầu ông Đại, ông Đại đứng lên cầm ly bia đánh trả trúng vào đầu Thành, Thành tiếp tục chém 01 nhát trúng vào lưng của ông Đại; Bảo A dùng dao băm đâm liên tiếp 2, 3 nhát vào vùng ngực phải của ông Đại; C chém 01 nhát trúng vào vai ông Tý. Ông Đại và ông Tý bị chém nên bỏ chạy vào nhà vệ sinh phía trong quán và gặp ông Vũ

đang trốn ở đây. Lúc này, Bảo A nhìn thấy ông Tâm đang bỏ chạy ra cổng quán liền cầm 01 vỏ chai bia đuổi theo. Ông Tâm nhặt lấy một ghế nhựa chạy về phía bên phải của quán, Bảo A ném chai bia vào người ông Tâm nhưng không trúng, ông Tâm quay trở lại đứng trước quán ném ghế nhựa vào quán. Riêng bà Trâm thì bỏ chạy vào nhà một người dân kế bên quán trốn, bà Hải chạy vào nhà của chủ quán ốc Huyền trốn, ông Vũ chạy vào nhà vệ sinh đóng cửa lại.

Thấy nhóm bà Trâm không còn ai, Bảo A, Thành và C rời khỏi quán. Hiệp đang đứng bên hông phải quán nhìn vào thấy Bảo A chạy ra liền quay đầu xe lại nổ máy chở Bảo A, còn P cũng quay đầu xe lại nổ máy chở C và Thành chạy theo xe của Hiệp. Khi về tới dãy nhà trọ tại địa chỉ số 291/5M, ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Bảo A đưa con dao bấm cho P nhờ P trả lại cho ông Phạt, Thành, C cũng đưa 02 con dao tự chế cho P cất giữ. P đem 02 con dao tự chế lên giấu trên gác phòng trọ và giấu con dao bấm dưới gối ngủ. Đến sáng ngày 27 tháng 11 năm 2017, P thấy con dao bấm đã bị hỏng chốt bấm nên đem vứt vào thùng rác của khu nhà trọ (không thu hồi được).

Riêng ông Nguyễn Minh Đại, khi ông chạy vào đến nhà vệ sinh của quán ốc Huyền thì ngã gục. Ông Vũ cùng nhân viên quán ốc Huyền đưa ông Đại đi cấp cứu nhưng ông Đại đã chết trên đường đến bệnh viện.

Còn ông Nguyễn Bé Tý khi ông chạy từ nhà vệ sinh ra đến cửa quán thì té và bất tỉnh, ông được ông Tâm chở về nhà, sau đó được đưa đi cấp cứu, đến sáng ngày 27 tháng 11 năm 2017 thì xuất viện.

Đêm ngày 27 và ngày 28 tháng 11 năm 2017, Trần Ngọc Bảo A và Trần Minh T lần lượt đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú. Ngày 28 tháng 11 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt khẩn cấp đối với Trần Văn C, Nguyễn Thanh P và Lưu Văn Hiệp.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Ngọc Bảo A, Trần Minh T, Trần Văn C, Nguyễn Thanh P và Lưu Văn Hiệp khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Minh Đại;
- Thu giữ của Trần Ngọc Bảo A 01 xe gắn máy hiệu Dream biển số 54Y8-0439; 02 dấu vết nghi máu (thu trên бага và trên miếng nhựa dưới бага xe máy biển số 54Y-0439);
- Thu giữ của Trần Minh T (do bà Nguyễn Thị Luông là mẹ của Thành giao nộp): 01 điện thoại di động hiệu Nokia 101 và 01 sim điện thoại;

- Thu giữ của Nguyễn Thanh P: 01 điện thoại di động hiệu OPPO; 02 con dao cán bằng gỗ dài 75cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 37.5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất khoảng 07cm; 01 xe gắn máy hiệu Wave biển số 60M8-1283;

- Thu giữ của Lưu Văn Hiệp: 01 điện thoại di động hiệu OPPO;

- Thu giữ của Trần Văn C (do bà Huỳnh Thị Mỹ Linh là vợ của C giao nộp): 01 áo thun màu xám và 01 quần Jeans lửng;

- Thu giữ của bà Phan Thị Lệ Huyền (là chủ quán ốc Huyền): 01 thẻ nhớ hiệu Toshiba 32GB.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi Nguyễn Minh Đại số 32-18/KLGD-PY ngày 20 tháng 12 năm 2017, Công văn giải thích pháp y số 281/CV-PC54(Đ4) ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, đã xác định và kết luận:

- Ở trán - đỉnh trái có một vết đứt da dạng thẳng bờ mép sắc gọn, kích thước 9cm x 1cm (01). Mũi, miệng trào dịch màu hồng. Xuất huyết nhẹ dưới da đầu vùng trán - đỉnh trái. Đứt sắc gọn xương trán - đỉnh trái tạo thành vạt, kích thước 7,5cm x 2cm theo chiều hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

- Vết thương ở ngay trên đoạn 1/3 trong xương đòn phải làm đứt rời tĩnh mạch dưới đòn phải, thủng thùy trên phổi phải hình khe dài 0,5cm (02). Chiều hướng vết thương đi từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, từ trước ra sau, sâu khoảng 6cm. Khoang ngực phải chứa đầy máu đông và không đông.

- Các vết thương ở trán - đỉnh trái, kích thước 4cm x 1,5cm (01); ở liên sườn 1, 2 ngực phải, kích thước 6cm x 0,2cm (03); ở liên sườn 8 lưng trái, kích thước 2,5cm x 0,5cm (04); ở thắt lưng trái, kích thước 11cm x 0,7cm (05); ở mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải, kích thước 7,5cm x 5cm (06); ở đầu ngón 5 tay phải, kích thước 1,5cm x 0,2cm (07); ở mặt trước ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước 11cm x 1,5cm (08); ở cẳng tay trái, kích thước 5,5cm x 2,5cm (09). Các vết thương này đều có bờ mép sắc gọn, do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm và chém, trong đó:

- Con dao dài khoảng 18cm, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng trắng dài 8cm, bản dao chỗ rộng nhất khoảng 2,5cm, mũi nhọn có thể gây ra vết thương số 02, 03, 04, 05, 06, 07 và 08.

- Con dao tự chế lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 37,5cm, cán bằng gỗ dài khoảng 75cm có thể gây ra các vết thương số 01, 03, 04, 05, 06, 07, 08 và 09.

- Các vết trầy da: Ở liên sườn 5 trên đường nách giữa bên trái, kích thước 5,5cm x 1cm; ở phía ngoài gối phải, kích thước 2cm x 1,5cm; ở mu chân phải kích thước 2cm x 1,5cm và 2,5cm x 1cm là do tiếp xúc và va chạm với vật tày gây ra; 02 con dao nêu trên không gây ra các tổn thương này.

Nguyên nhân chết: Ông Nguyễn Minh Đại chết do sốc mất máu cấp bởi vết thương đâm đứt tĩnh mạch dưới đòn phải, thủng phổi phải (02).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã Tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Minh T (Quậy), Trần Văn C, Nguyễn Thanh P phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm n Khoản 1 Điều 48; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Bảo A: Tù chung thân.

3. Áp dụng các điểm n, p Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Trần Minh T (Quậy): Tù chung thân.

4. Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Trần Văn C: 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 11 năm 2017.

5. Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 69, Khoản 1 Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P: 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 11 năm 2017 đến ngày 31 tháng 8 năm 2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lưu Văn Hiệp 07 năm tù, quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/6/2019, bị cáo Trần Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 24/6/2019 các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 01/7/2019 bị cáo Nguyễn Thanh P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/7/2019 các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Ngày 03/01/2020 bị cáo Trần Minh T có đơn xin rút kháng cáo. Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành thông báo về việc rút kháng cáo đối với các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C và Trần Minh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo đã khắc phục số tiền 10.250.000 đồng theo như án sơ thẩm tuyên bị cáo phải chịu để bồi thường cho gia đình người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thì chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà các bị cáo đã có hành vi dùng dao bấm, dao tự chế đâm, chém anh Nguyễn Minh Đại, hậu quả làm anh đại tử vong do đứt tĩnh mạch dưới đòn phải, thủng phổi. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “giết người” với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999. Đối với các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C, Trần Minh T đã có đơn xin rút kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo này. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo P thì thấy: Bị cáo P tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi, tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo cũng như chính sách pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội và xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới là khắc phục 10.250.000 đồng theo án sơ thẩm tuyên, nhưng xét hậu quả tội phạm là đặc biệt nghiêm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo P.

**Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu:*

Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội giết người là có căn cứ, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, bị cáo phạm tội do bị người đã thành niên dụ dỗ lôi kéo. Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, học vắn thấp, gia đình khó khăn. Hôm nay bị cáo xuất trình tình tiết mới là đã bồi thường cho gia đình bị hại 10.250.000 đồng theo như án sơ thẩm tuyên. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào đêm 26/11/2017, tại quán ốc Huyền số 68/4 Trịnh Thị Miếng, ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh do có mâu thuẫn với chị Lê Thị Như Trâm người cùng nhóm với với các anh Nguyễn Minh Đại, Nguyễn Bé Tý, Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Anh Vũ và chị Nguyễn

Hồng Hải, các bị cáo Trần Minh T, Trần Văn C, Trần Ngọc Bảo A cùng bàn bạc đánh nhóm của anh Đại. Bị cáo Trần Ngọc Bảo A về phòng trọ lấy 01 dao bấm, 02 dao tự chế dạng cây phảng dùng để phát cỏ và rủ thêm Nguyễn Thanh P và Lưu Văn Hiệp tham gia đánh nhau. P và Hiệp chở 02 con dao tự chế đến quán ốc Huyền đề C và Thành lấy sử dụng. Các bị cáo Bảo A, Thành và C chạy bộ vào quán dùng dao chém loạn xạ vào nhóm anh Đại. Thành dùng dao tự chế chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu và 01 nhát vào lưng anh Đại, Bảo A dùng dao bấm đâm liên tiếp 02, 03 nhát vào vùng ngực anh Đại, hậu quả làm anh Đại tử vong do sốc mất máu cấp bởi vết thương đâm đứt tĩnh mạch dưới đòn phải, thủng phổi phải.

[2] Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên và thừa nhận chính các bị cáo đã bàn bạc cùng nhau đánh nhóm người của anh Đại, đi lấy hung khí là dao tự chế, dao bấm và đâm, chém vào vùng ngực, lưng và đầu của anh Đại làm anh Đại tử vong. Xét lời khai của các bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản Kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án và được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hành vi mà các bị cáo thực hiện là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà các bị cáo dùng dao tự chế, dao bấm là loại hung khí nguy hiểm, đâm, chém vào vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại (vùng đầu, ngực) tước đoạt mạng sống của người bị hại, gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân mà không gì bù đắp nổi. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Giết người” theo với tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Trần Minh T, do đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng (Cướp tài sản) chưa được xóa án mà lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng thêm tình tiết định khung tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” theo điểm p khoản 1 Điều 93 BLHS đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Ngày 08/7/2019 và ngày 03/01/2020 các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C và Trần Minh T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Xét việc rút kháng cáo của các bị cáo này là tự nguyện, đúng pháp luật và không liên quan đến kháng cáo khác nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 342 BLTTHS đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C và Trần Minh T.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thanh P: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, khi được Bảo A rủ đi đánh nhau thì bị cáo

Nguyễn Thanh P đã đồng ý ngay, bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, giúp sức cho các bị cáo Bảo A, C và Thành, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên (16 tuổi 07 tháng 22 ngày). Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là trong khung hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay tuy bị cáo P xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là bồi thường cho gia đình bị hại 10.250.000 đồng theo như bản án sơ thẩm tuyên buộc phần của bị cáo. Nhưng xét hậu quả của tội phạm là đặc biệt nghiêm trọng, mức án 07 năm tù đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm.

[5] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo P là có căn cứ, được chấp nhận.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo P phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C, Trần Minh T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 342, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh P và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh P** phạm “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; Điều 20; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 69, khoản 1 Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh P 07 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 28/11/2017 đến ngày 31/8/2018 và từ ngày 05/01/2020 đến ngày 07/01/2020.

2. Chấp nhận việc rút kháng cáo và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C và Trần Minh T phạm tội “giết người”. Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật đối với các bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C, Trần Minh T kể từ ngày 18/02/2020.

3. Về bồi thường thiệt hại: ghi nhận sự tự nguyện khắc phục hậu quả của bị cáo Nguyễn Thanh P đã nộp 10.250.000 đồng theo biên lai thu số 0045657 ngày 17/02/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Ngọc Bảo A, Trần Văn C, Trần Minh T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Thủy

Lê Thành Văn

Hoàng Minh Thịnh

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDTC;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 06 CA Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam CA Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng MinhThịnh